

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày: 13/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Ngọc Cường;

2. Ông Nguyễn Bình Quân.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyển – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Loan - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị S, sinh năm 1976; nơi ĐKKHKT: Khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị A (đã chết); gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ nhất; có chồng là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973 và có 03 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; hiện tại ngoại; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty giấy Ánh Dương (TNHH); đại diện là ông Đinh Tuấn Tr – Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt;

2. Anh Nguyễn Văn Phú, sinh năm 1997; trú tại: Khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt;

3. Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1996; trú tại: Khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt;

4. Ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1973; trú tại: Khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt;

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Doan, sinh năm 1993; trú tại: Khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1986; trú tại: Thôn T, xã X, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt;

3. Chị Vũ Thị Vân Anh, sinh năm 1985; trú tại: Số 176 N, phường N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt;

4. Ông Hà Ngọc Đông, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/5/2022, tổ công tác liên ngành của Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm kinh tế, chức vụ - Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 3 thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Ninh tiến hành kiểm tra hành chính xe ô tô tải nhãn hiệu Kia morning, BKS: 99C-150.40 do Nguyễn Văn Phú, sinh năm 1997, ở khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh điều khiển chở Nguyễn Thị S, sinh năm 1976 (là mẹ Phú) và 150 bịch băng vệ sinh siêu mỏng cánh, tương đương 15.000 gói (24cm/7 miếng/gói), có đặc điểm mặt trước và mặt sau của vỏ bao bì đều có màu sắc chủ đạo là nền kẻ caro màu tím trắng, in nhãn hiệu “Ánh Dương”, góc bên phải dưới chữ “Ánh Dương” có in hình “con gấu”; góc bên trái phía trên chữ “Ánh Dương” có in logo hình tròn màu đỏ hồng của công ty Ánh Dương. Trên bao bì các gói đều ghi sản xuất tại công ty giấy Ánh Dương, địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Toàn bộ số hàng hóa này không có hóa đơn, chứng từ kèm theo, nghi là hàng giả nhãn hiệu của công ty giấy Ánh Dương. Đội Quản lý thị trường số 3 đã tạm giữ phương tiện và 15.000 gói băng vệ sinh trên, sau đó niêm phong trong 25 bao tải dứa màu đen và 01 hộp catton trên vỏ hộp có in chữ “Gift”.

Ngày 01/7/2022, Đội Quản lý thị trường số 3 chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Ninh để xử lý theo quy định pháp luật.

Cơ quan cảnh sát điều tra khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị S tại khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh thu giữ: 100 gói băng vệ sinh có nhãn ghi “Ánh Dương” có viền xung quanh màu trắng, có hình “con gấu” màu tím, loại siêu mỏng cánh đựng trong 01 túi nilon được dán băng dính kín.

Nguyễn Thị S khai nhận tất cả sản phẩm băng vệ sinh ghi nhãn hiệu “Ánh Dương” bị cơ quan chức năng thu giữ nêu trên đều là hàng không rõ xuất xứ

nguồn gốc, S mua của một người không quen biết, không có hóa đơn, chứng từ kèm theo để bán kiểm lời.

Quá trình điều tra xác định: Công ty Giấy Ánh Dương TNHH; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (*viết tắt là công ty Ánh Dương*) được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp phép thành lập năm 2004. Ngành nghề sản xuất, kinh doanh: Giấy vệ sinh, băng vệ sinh các loại; Giám đốc, người đại diện pháp luật là ông Đinh Tuấn Tr, sinh năm, 1974; HKTT: Thôn T, xã X, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 20/01/2014, công ty Ánh Dương được cục Sở Hữu Trí Tuệ cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 218792 trong thời hạn 10 năm về sản phẩm Băng vệ sinh thuộc nhóm 5 với mẫu nhãn hiệu: Ánh Dương; màu sắc nhãn hiệu: Tím than, đỏ, xanh da trời nhạt, hồng, trắng; loại nhãn hiệu: Thông thường. Băng vệ sinh do công ty Ánh Dương sản xuất cũng đã được Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng cấp giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn số: SP 1904-21..

Công ty Ánh Dương ký hợp đồng với hộ kinh doanh Tuấn Phụng, địa chỉ: Thôn Doãn Hạ, xã X, huyện Thuận Thành, do ông Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1986 làm chủ - là đại lý cấp 1 để bán sản phẩm băng vệ sinh, trong đó có sản phẩm băng vệ sinh “*kiểu dáng 1*” của công ty Ánh Dương. Từ năm 2017 đến thời điểm hiện tại, hộ kinh doanh Tuấn Phụng có bán sản phẩm băng vệ sinh kiểu dáng 1 của công ty Ánh Dương cho Nguyễn Thị S (trong đó từ năm 2017 đến năm 2020 là kiểu mẫu cũ còn từ năm 2021 là kiểu mẫu mới với giá dao động từ 475.000 đồng đến 505.000 đồng/1 bịch).

Đại diện công ty Ánh Dương xác định không ủy quyền hay ký kết hợp đồng đại lý, mua bán với hộ kinh doanh “Cơ sở Thu S” do Nguyễn Thị S làm chủ.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định nguồn gốc số băng vệ sinh thu giữ của Nguyễn Thị S.

Tại Kết luận giám định số: 1453/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- Toàn bộ các gói băng vệ sinh nhãn hiệu Ánh Dương gửi giám định (kí hiệu A1) so với mẫu so sánh (kí hiệu M1,M2) không phải do công ty giấy Ánh Dương-TNHH sản xuất ra; Là hàng giả nhãn hiệu của Công ty giấy Ánh Dương- TNHH.

- Thông số chất lượng của các mẫu gửi giám định (kí hiệu A1) so với thông số chất lượng trên Công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa (kí hiệu M4) được thể hiện:

+ Độ thấm hút =42 giây so với Tiêu chuẩn chất lượng đã công bố áp dụng trên sản phẩm Băng vệ sinh của Công ty giấy Ánh Dương ≥ 50 giây (chỉ đạt 84% trở xuống).

+ Thời gian thấm hút=5 giây so với Tiêu chuẩn chất lượng đã công bố áp dụng trên sản phẩm Băng vệ sinh của Công ty giấy Ánh Dương $\leq 3,0$ giây (chỉ đạt 60% trở xuống).

+ Tổng số vi sinh vật hiếu khí =500 CFU/g so với Tiêu chuẩn chất lượng đã công bố áp dụng trên sản phẩm Băng vệ sinh của Công ty Giấy Ánh Dương là Không phát hiện,(đạt 0%);

+ Tổng số nấm mốc =60 CFU/g so với Tiêu chuẩn chất lượng đã công bố áp dụng trên sản phẩm Băng vệ sinh của Công ty Giấy Ánh Dương là: Không phát hiện (đạt 0%).

Tại Kết luận giám định số: 1689/KL-KTHS ngày 19/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- Toàn bộ (100 gói) băng vệ sinh nhãn hiệu Ánh Dương gửi giám định (kí hiệu A1) so với mẫu so sánh (kí hiệu M1,M2) không phải do công ty giấy Ánh Dương-TNHH sản xuất ra; Là hàng giả nhãn hiệu của Công ty giấy Ánh Dương- TNHH.

- Thông số chất lượng của các mẫu gửi giám định (kí hiệu A1) so với thông số chất lượng trên Công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa (kí hiệu M4) được thể hiện:

+ Tổng số vi sinh vật hiếu khí =82 CFU/g so với Tiêu chuẩn chất lượng đã công bố áp dụng trên sản phẩm Băng vệ sinh của Công ty Giấy Ánh Dương là Không phát hiện,(đạt 0%);

+ Tổng số nấm mốc =50 CFU/g so với Tiêu chuẩn chất lượng đã công bố áp dụng trên sản phẩm Băng vệ sinh của Công ty Giấy Ánh Dương là: Không phát hiện (đạt 0%).

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 960/KL-HĐ ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“Căn cứ kết quả khảo sát giá thị trường và hồ sơ do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Ninh cung cấp, Hội đồng thống nhất xác định giá của tài sản tại thời điểm ngày 23/5/2022 như sau: Giá của 15.000 gói băng vệ sinh, loại có kích thước khoảng (9x7,5)cm mỗi gói có 07 miếng, có hai cánh là: $15.000 \text{ gói} \times 6.667 = 100.005.000 \text{ đồng}$ ”.

Đối với 100 gói băng vệ sinh khám xét thu giữ tại nhà S có trị giá: $100 \times 6.667 = 666.700 \text{ đồng}$.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số: 163/CT-VKS-P1 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Thị S về tội “Buôn bán hàng giả” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vợ chồng S thành lập Hộ kinh doanh “Cơ sở Thu S” từ năm 2017 đến nay và giao cho S quản lý, điều hành. Trong quá trình kinh doanh S có mua từ hộ kinh doanh Tuấn Phụng loại băng vệ sinh siêu

mỏng cánh có in hình “con gấu” loại 7 miếng nhãn hiệu “Ánh Dương” (kiểu dáng 1) do công ty Ánh Dương sản xuất với giá dao động từ 475.000 đồng đến 505.000 đồng/1 bịch và đều được ông Tuấn ghi hoá đơn hoặc viết giấy bán hàng.

Khoảng tháng 02/2022, S được anh Nguyễn Văn Đoàn, sinh năm 1993 (là hàng xóm) cho số điện thoại 0905.366.666 của người không quen biết và nói nếu cần mua băng vệ sinh và bìm các loại thì liên hệ với người này. Sau đó S lưu trong máy số điện thoại trên với tên “Ban Nanu” và liên hệ hỏi mua băng vệ sinh “Ánh Dương” siêu mỏng cánh (7 miếng) được một phụ nữ đồng ý bán với giá 424.000đ/1 bịch. S mua một số lượng nhỏ để bán thử thấy hình ảnh, màu sắc, chữ viết trên bao bì mờ nhạt hơn, giá thành rẻ hơn so với mặt hàng cùng loại của công ty Ánh Dương và đây là mẫu mã cũ công ty không còn sản xuất nên biết đó là hàng giả nhãn hiệu của công ty Ánh Dương.

Ngày 21/5/2022, có người đàn ông (không rõ lai lịch) gặp S đặt vấn đề mua 150 bịch băng vệ sinh nhãn hiệu “Ánh Dương”. Hai bên thỏa thuận giá 439.000đ/1 bịch và người này đặt cọc cho S 4.000.000đ. Sau đó, S gọi điện đến số 0905.366.666 đặt mua 150 bịch băng vệ sinh giả nhãn hiệu “Ánh Dương” với giá 424.000đ/1 bịch. Sáng ngày 23/5/2022, S nhận hàng tại cửa hàng và thanh toán hết 63.600.000đ. Sau đó, S liên lạc với người đàn ông đặt mua hàng qua số điện thoại 0705.764.300 được một người đàn ông chỉ dẫn chở số hàng trên đến khu công nghiệp Tiên Sơn giao hàng và thanh toán nốt tiền. S nhờ con trai là Nguyễn Văn Phú lấy xe ô tô tải Kia morning BKS 99C-150.40 đến bốc và chở hàng đến điểm hẹn, khi đang trên đường đi thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt giữ toàn bộ 150 bịch băng vệ sinh. Về nguồn gốc 100 gói băng vệ sinh giả nhãn hiệu “Ánh Dương” cơ quan điều tra thu giữ tại nhà S là của S mua trước đó nhưng chưa bán hết. Việc mua bán băng vệ sinh giả chỉ mình bị cáo biết. Bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Sau khi đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Nguyễn Thị S phạm tội “Buôn bán hàng giả”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị S từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Thị S phải nộp Ngân sách Nhà nước 4.000.000đ do phạm tội mà có (xác nhận bị cáo đã nộp 4.200.000đ tại Cục thi hành án tỉnh Bắc Ninh); tịch thu tiêu hủy toàn bộ số băng vệ sinh giả nhãn hiệu Ánh Dương thu giữ của S.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về tội danh, hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Do thấy mặt hàng băng vệ sinh giả nhãn hiệu công ty Ánh Dương mua với giá rẻ hơn so với giá công ty và bán ra thu lợi nhuận cao nên bị cáo đặt mua của một người phụ nữ không quen biết 151 bịch băng vệ sinh siêu mỏng cánh, tương đương 15.100 gói loại (24cm/7 miếng/gói) giả nhãn hiệu của công ty giấy Ánh Dương với giá 424.000đ/1 bịch. Ngày 21/5/2022, S liên hệ bán cho một người đàn ông không quen biết 150 bịch tương đương 15.000 gói băng vệ sinh với giá 439.000đ/1 bịch, còn 100 gói cất giữ ở nhà. Người đàn ông đã đặt cọc cho S 4.000.000đ, trên đường đi giao hàng thì S bị bắt giữ. Tổng 15.100 gói băng vệ sinh giả nhãn hiệu công ty Ánh Dương có trị giá 100.671.700đ. Vì vậy, đủ căn cứ để xét xử Nguyễn Thị S về tội “Buôn bán hàng giả” theo điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong quản lý thị trường, quyền được bảo hộ về hàng hóa của doanh nghiệp và lợi ích của người tiêu dùng. Do vậy, cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, S đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bà nội chồng bị cáo là Nguyễn Thị Tăng có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, bị cáo đã nộp 4.000.000đ tiền do phạm tội mà có. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Căn cứ nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về án treo thì S thuộc trường hợp có thể cho hưởng án treo. Vì vậy,

chỉ cần xử phạt bị cáo S hình phạt tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo cải tạo địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội nhằm mục đích thụ lợi nhưng hậu quả tội phạm chưa xảy ra, bị cáo thu lợi gì nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Đại diện công ty Ánh Dương không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp:

Đối với toàn bộ số băng vệ sinh nhãn hiệu Ánh Dương thu giữ của S là hàng giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.000.000đ đối tượng mua hàng giả của S đã đặt cọc cho S, xét thấy số tiền này do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo Nguyễn Thị S phải nộp lại sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Những vấn đề khác:

- Ông Nguyễn Văn Quý (chồng của S) đứng tên đăng ký Hộ kinh doanh Cơ Sở Thu S và Nguyễn Văn Phú (con của S) là người vận chuyển số hàng hóa băng vệ sinh giả nhãn hiệu công ty Ánh Dương, quá trình điều tra xác định ông Quý và Phú không biết, không chỉ đạo S buôn bán hàng băng vệ sinh giả nhãn hiệu “Ánh Dương” nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

- Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1996 (con của S) là chủ đăng ký xe ô tô Kia morning, BKS: 99C-150.40. Anh Cường không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên Cơ quan điều tra không xử lý và trả lại xe ô tô trên cho anh Cường là có căn cứ.

- Anh Nguyễn Văn Đoan là người cho S số điện thoại 0905366666 của người không quen biết, sau đó S liên hệ mua băng vệ sinh giả nhãn hiệu “Ánh Dương”. Đoan không biết ai là người sử dụng số điện thoại này và cũng không biết họ bán loại băng vệ sinh gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

- Đối với người bán băng vệ sinh giả nhãn hiệu “Ánh Dương” sử dụng số điện thoại 0905366666 và người đàn ông đặt mua số hàng giả sử dụng số điện thoại 0705764300, S không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để điều tra, xác minh. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ đề nghị xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội “Buôn bán hàng giả”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị S 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị S cho Ủy ban nhân dân phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị S nộp 4.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước. Xác nhận Nguyễn Thị S đã nộp 4.200.000đ tại biên lai số 0000062 ngày 12/01/2023 của Cục thi hành án tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số băng vệ sinh giả nhãn hiệu Ánh Dương còn lại sau giám định gồm: 25 bao tải chứa màu đen được đánh số thứ tự bên ngoài từ 01 đến 25, bên trong chứa 14.729 gói băng vệ sinh giả nhãn hiệu Ánh Dương theo KLGĐ số 1453/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của phòng KTHS-Công an tỉnh Bắc Ninh và biên bản đóng gói, niêm phong mẫu vật giám định ngày 05/8/2022; 01 hộp catton trên vỏ hộp có in chữ “Gift” được đánh số thứ tự 26, bên trong chứa 09 gói băng vệ sinh giả nhãn hiệu Ánh Dương theo KLGĐ số 1453/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của phòng KTHS-Công an tỉnh Bắc Ninh và biên bản đóng gói, niêm phong mẫu vật giám định ngày 05/8/2022. *(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 52/2023 ngày 06/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).*

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh (PC03);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- UBND phường Võ Cường, tp Bắc Ninh
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuyết Mai